

Số: 37 /QĐ-HĐTV

Nhà Bè, ngày 09 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức
của Công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích huyện Nhà Bè năm 2015

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ.

Căn cứ Nghị định 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về việc công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2771/QĐ-UBND ngày 25/06/2010 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi Công ty Dịch vụ công ích Nhà Bè thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè;

Căn cứ Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2015 của Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Huyện Nhà Bè về việc bổ nhiệm Thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè;

Căn cứ Biên bản số: 75 ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Hội đồng thành viên về việc thống nhất phê duyệt báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của Công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích huyện Nhà Bè năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của Công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích huyện Nhà Bè năm 2015 theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ (báo cáo số: 151/BC-CT ngày 9 tháng 5 năm 2016 của Giám đốc Công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích huyện Nhà Bè).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Công ty, Trưởng phòng Tổ chức-Hành chính-Quản trị và Trưởng các phòng, ban, đội có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- BT.Đảng ủy, CT.HĐTV;
- BGĐ;
- KSV;
- Lưu VT,TC.

TM/HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

CHỦ TỊCH



Huỳnh Ngũ Siêu

PHỤ LỤC VIII

BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2015
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

(Báo cáo đã được Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty phê duyệt tại Văn bản số 37/QĐ-HĐTV ngày 09 tháng 05 năm 2016)

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty (đối với doanh nghiệp không có Hội đồng thành viên)
- Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích Huyện Nhà Bè có Hội đồng thành viên

BIỂU SỐ 1
THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

TT	Ho và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
01	Phan Thanh Sơn	16/5/1955	Chủ tịch HĐQTV			-Cử nhân Kinh tế -Cử nhân chính trị	40 năm	-Ủy viên Thường trực UBND Huyện -Bí thư Đảng bộ Công ty -Chủ tịch HĐQTV Công ty	-Từ ngày 14 tháng 7 năm 2010 đến ngày 17 tháng 5 năm 2015 là Bí thư Đảng bộ Công ty, Chủ tịch HĐQTV Công ty. -Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng thành viên. -Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng thành viên hoặc để

									lấy ý kiến các thành viên. -Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng thành viên hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên. -Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng thành viên. -Thay mặt Hội đồng thành viên ký các quyết định của Hội đồng thành viên. - Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật và Điều lệ Công ty.
02	Huỳnh Ngữ Siêu	25/4/1973	Chủ tịch HĐTV		Thành viên	-Thạc sĩ Quản lý hành chính công -Kỹ sư xây dựng -Cử nhân QTKD -Cử nhân Kinh tế chính trị	13 năm	-Phó Chủ tịch xã. -Phó phòng Công thương Huyện. -Trưởng phòng Công thương Huyện. -Trưởng phòng QLĐT Huyện. -trưởng phòng TNMT huyện. -Bí thư Đảng ủy xã Phước Lộc. -Bí thư Đảng bộ Công ty, Chủ tịch HĐTV	-Từ ngày 17 tháng 5 năm 2015 đến nay là Bí thư Đảng bộ Công ty, Chủ tịch HĐTV Công ty đến nay. -Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng thành viên. -Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng thành viên hoặc để lấy ý kiến các thành viên. -Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng thành viên hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên. -Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng thành viên. -Thay mặt Hội đồng thành viên ký các quyết định của Hội đồng thành viên. - Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật và Điều lệ Công ty.

03	Trần Phước Thành	05/12/1959	Giám đốc Công ty		Thành viên	-Thạc sĩ QTKD -Kỹ sư Thủy lợi -Kỹ sư Xây dựng -Cao cấp lý luận chính trị.	29 năm	Công ty. -Phó Giám đốc Ban quản lý dự án huyện. -Giám đốc Ban quản lý dự án huyện. -Giám đốc Công ty. -Phó Bí thư Đảng bộ Công ty, Giám đốc Công ty.	-Thực hiện điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên phù hợp với Điều lệ Công ty, pháp luật và các quy định liên quan.
04	Phạm Văn Bắc	10/01/1958	Phó Giám đốc			Cử nhân Kinh tế -Trung cấp chính trị -Trung cấp Quản lý Hành chính Nhà nước	17 năm	-Phó Giám đốc Công ty.	-Phụ trách Tổ chức-Hành chính-Quản trị.
05	Ngô Đức Hải	01/11/1955	Phó Giám đốc			-Kiến trúc sư -Trung cấp chính trị -Trung cấp Quản lý Hành chính Nhà nước	16 năm	-Phó phòng Xây dựng GTVT Huyện -Phó phòng QLĐT huyện. -Phó Giám đốc Công ty.	-Phụ trách Ban quản lý nghĩa trang.
06	Nguyễn Văn Hồng	22/12/1975	Phó Giám đốc		Thành viên	-Thạc sĩ QTKD -Cử nhân Luật -Cử nhân Kinh tế chính trị	14 năm	-Phó Giám đốc Công ty.	-Phụ trách Sản xuất-Kinh doanh.

014
C
CH
QT
H V
UY
B

07	Hoàng Tiến Thụ	27/8/1959	Phó Giám đốc			-Kỹ sư Thủy sản -Cử nhân luật	31 năm	-Phó Giám đốc xí nghiệp thủy sản. -Phó Văn phòng UBND huyện. -Chánh văn phòng UBND huyện. -Bí thư Đảng ủy xã Phú Xuân. Phó Giám đốc Công ty.	-Phụ trách Sản phẩm Công ích.
08	Trần Thị Lệ Hằng	20/9/1961	Kế toán trưởng			Cử nhân Kinh tế	14 năm	-Kế toán trưởng.	

2. Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên

Danh sách thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên.

THÔNG TIN VỀ KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
01	Lê Tấn Phong	14/7/1972	Kiểm soát viên		Cử nhân Kinh tế	-10 năm	Kiểm soát viên	Kiểm soát viên

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, thành viên Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích và tổng chi phí (nếu có) cho từng thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, thành viên Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng.

-Kèm theo bảng biểu số 3 “Bảng thu nhập của viên chức quản lý năm 2015”.

BẢNG TỔNG HỢP THU NHẬP CỦA VIÊN CHỨC QUẢN LÝ NĂM 2015

Đvt: 1.000.000

Đvt: 1.000.00

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Các khoản thu nhập năm 2015										Tổng cộng thu nhập thực nhận	Ghi chú
			Từ quỹ lương viên chức quản lý			Từ quỹ thưởng ban điều hành		Từ quỹ khen thưởng, phúc lợi	Cơm trưa	Công tác phí+Điện thoại	Kiêm nhiệm của hoạt động LD	Thu nhập khác		
			Năm trước (2014)	Năm nay	Tổng cộng	Năm trước	Năm nay							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Phan Thanh Sơn	Chủ tịch	59,120	8,000	147,120	11,171		4,600	3,400	4,980	40,000	8,270	219,542	
2	Huỳnh Ngữ Siêu	Chủ tịch		123,200	123,200			2,500	4,760	6,972	10,000	2,170	149,602	
3	Trần Phước Thành	Giám đốc	56,587	201,600	258,187	11,171		6,600	8,160	11,952	140,000	11,165	447,236	
4	Phạm văn Bắc	P.Giám đốc	45,541	172,800	218,341	9,906		6,600	8,160	10,776		7,570	261,354	
5	Ngô Đức Hải	P.Giám đốc	46,881	158,400	205,281	9,906		5,950	7,480	9,878	10,000	8,270	256,766	
6	Nguyễn Văn Hồng	P.Giám đốc	47,201	172,800	220,001	9,274		6,600	8,160	10,776		10,235	265,047	
7	Hoàng Tiến Thụ	P.Giám đốc	6,700	172,800	179,500	0,345		5,600	8,160	10,776		10,100	214,481	
8	Lê Tấn Phong	KSV				5,986		6,600	8,160	10,776		11,375	42,879	
9	Trần Thị Lệ Hằng	KTT	40,028	153,600	193,628	8,642		7,000	8,160	10,776	112,000	8,090	348,296	

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý: (không)

- Liệt kê các nguyên tắc về đạo đức của doanh nghiệp (nếu có).

- Liệt kê các chính sách khác của doanh nghiệp để bảo đảm đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý (nếu có).

5. Về quản lý rủi ro :

-Công ty không có hướng dẫn về quản trị rủi ro của doanh nghiệp.

Hướng dẫn về quản trị rủi ro của doanh nghiệp (mô tả tóm tắt nếu có).

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP :

BIỂU SỐ 2

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

(Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
01	63/QĐ-UBND (huyện Nhà Bè)	04/02/2015	Quyết định về kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội, quốc phòng – an ninh và ngân sách huyện Nhà Bè năm 2015.
02	64/QĐ-UBND (huyện Nhà Bè)	04/02/2015	Quyết định về chương trình làm việc năm 2015 của UBND huyện Nhà Bè khóa X.
03	369/QĐ-UBND (Tp. HCM)	29/01/2015	Quyết định về điều chỉnh đơn giá quét gom rác đường phố năm 2012 và ban hành đơn giá năm 2013
04	731/QĐ-UBND (Tp. HCM)	13/02/2015	Quyết định về công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp nhà nước năm 2015 (Công ty xếp loại A).
05	1332/QĐ-UBND (Tp. HCM)	27/3/2015	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy định cơ chế phối hợp giám sát tài chính đối với doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước do UBND Thành phố làm chủ sở hữu, Quỹ phát triển nhà ở Thành phố, Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa Thành phố.
06	1333/QĐ-UBND (Tp. HCM)	27/3/2015	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản lý, sử dụng Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Kiểm soát viên các công ty TNHH MTV 100% vốn Nhà nước thuộc UBND Thành phố, Quỹ phát triển nhà ở Thành phố, Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa Thành phố.
07	1400/QĐ-UBND (Tp. HCM)	31/3/2015	Quyết định về Quy định phân công thực hiện quy trình chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần.
08	153/QĐ-UBND (huyện Nhà Bè)	06/4/2015	Quyết định Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án 1-1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Huyện Nhà Bè năm 2015.
09	179/QĐ-UBND (huyện Nhà Bè)	21/4/2015	Quyết định về việc ban hành Quy chế phối hợp kiểm tra, giám sát, sửa chữa định kỳ, khắc phục các sự cố, hư hỏng về hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn huyện Nhà Bè.
10	181/QĐ-UBND (huyện Nhà Bè)	23/4/2015	Quyết định Phân công các phòng chuyên môn tham mưu thực hiện quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ đối với Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè.
11	2266/QĐ-UBND (Tp. HCM)	14/5/2015	Quyết định về việc ban hành Kế hoạch Giám sát tài chính năm 2015 đối với các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước do UBND Thành phố làm chủ sở hữu, Quỹ Phát triển nhà ở Thành phố, Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa Thành phố.
12	176/QĐ-UBND (huyện Nhà Bè)	18/5/2015	Quyết định về việc bổ nhiệm Thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè (đối với ông Huỳnh Ngữ Siêu).
13	25/QĐ-UBND (Tp. HCM)	15/5/2015	Quyết Định Ban Hành Quy Định Phân Công Thực Hiện Các Quyền, Trách Nhiệm, Nghĩa Vụ Của Chủ Sở Hữu Nhà nước đối doanh nghiệp Nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.
14	2414/QĐ-UBND (Tp. HCM)	23/5/2015	Quyết định về giao kế hoạch vốn kinh phí sự nghiệp năm 2015 (đợt 1) thực hiện các nhiệm vụ, dự án quy hoạch của các Sở, ngành, quận – huyện.
15	3349/QĐ-UBND (Tp. HCM)	08/7/2015	Quyết định về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng xếp hạng doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu trực thuộc Thành phố.
16	3344/QĐ-UBND (Tp. HCM)	08/7/2015	Quyết định về điều chỉnh một số nội dung về nội dung về quy định phân công thực hiện quy trình chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần và phụ lục quy định thời hạn hoàn thành ban hành kèm theo Quyết định 1400/QĐ-UBND ngày 31/3/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố.

17	304/QĐ-UBND (huyện Nhà Bè)	03/7/2015	Quyết định về việc bổ nhiệm lại Thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè (đối với ông Trần Phước Thành)
18	3277/QĐ-UBND (Tp. HCM)	03/7/2015	Quyết định về việc bổ sung kinh phí cho Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện đặt hàng cung ứng sản phẩm – dịch vụ công ích và thu hồi kinh phí sản phẩm – dịch vụ công ích từ ngân sách quận, huyện về ngân sách thành phố do điều chỉnh giảm mức tiền lương tính trong đơn giá sản phẩm – dịch vụ công ích năm 2012, 2013
19	3959/QĐ-UBND (Tp. HCM)	12/8/2015	Quyết định về việc điều chỉnh Chủ tịch Hội đồng xếp loại doanh nghiệp Nhà nước và đánh giá kết quả hoạt động của Viên chức quản lý doanh nghiệp Nhà nước tại điều 1 của Quyết định số 4793/QĐ-UBND ngày 29/9/2014 của UBND Thành phố (ông Tất Thành Cang PCT UBND TP: CT Hội đồng thay ông Lê Mạnh Hà).
20	462/QĐ-UBND (huyện Nhà Bè)	01/9/2015	Quyết định về việc phê duyệt đơn giá mua nền đất ở theo từng tuyến đường tại Khu nhà ở 28ha theo giá trị trường năm 2014, 2015 để phục vụ cho công tác tái định cư và hoán đổi đất nông nghiệp lấy đất ở của dự án tạo quỹ đất xây dựng Khu đô thị mới tại xã Phước Kiển – Nhơn Đức, huyện Nhà Bè.
21	5245/QĐ-UBND (Tp. HCM)	17/10/2015	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch Giám sát tài chính năm 2015 đối với các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước do Ủy ban nhân dân Thành phố làm chủ sở hữu, Quỹ Phát triển nhà ở Thành phố, Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa Thành phố.
22	6028/QĐ-UBND (Tp. HCM)	16/11/2015	Quyết định về việc điều chỉnh tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè (vốn điều lệ cũ là 11,386 tỷ đồng điều chỉnh thành 13,613 tỷ đồng).

III. Hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

Hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty và đánh giá hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty (Các quyết định, nghị quyết lớn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong kỳ như các Quyết định, Nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, mua sắm tài sản, ... Nêu số văn bản và tóm tắt nội dung văn bản).

BIỂU SỐ 3

THÔNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

(Chỉ thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
01	Ông Phan Thanh Sơn	Chủ tịch Hội đồng thành viên (Từ ngày 01/01 đến 17/5/2015)	07	0		100%
02	Ông Huỳnh Ngữ Siêu	Chủ tịch Hội đồng thành viên	33	0		100%

		(Từ ngày 18/5 đến 31/12/2015)				
03	Ông Trần Phước Thành	Thành viên Hội đồng thành viên	40	0		100%
04	Ông Nguyễn Văn Hồng	Thành viên Hội đồng thành viên	40	0		100%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty đối với Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc/

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

BIỂU SỐ 4

THÔNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

(Chỉ nêu tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
01	16/QĐ-HĐTV (Công ty)	25/02/2015	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2015 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Huyện Nhà Bè.
02	17/QĐ-HĐTV (Công ty)	04/3/2015	Quyết định về việc thành lập tổ thanh lý, nhượng bán tài sản tại doanh nghiệp (khu đất thửa 574, 575, 576, tờ bản đồ số 23 xã Phú Xuân huyện Nhà Bè.
03	18/QĐ-HĐTV (Công ty)	18/3/2015	Quyết định về việc thông qua quỹ tiền lương thực hiện của người lao động và viên chức quản lý doanh nghiệp năm 2014.
04	19/QĐ-HĐTV (Công ty)	25/3/2015	Quyết định về việc thông qua quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động và viên chức quản lý doanh nghiệp năm 2015.
05	20/QĐ-HĐTV (Công ty)	20/4/2015	Quyết định về việc thành lập quỹ phát triển khoa học công nghệ của Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Huyện Nhà Bè.
06	21/QĐ-HĐTV (Công ty)	10/6/2015	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2015 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Huyện Nhà Bè.
07	22/QĐ-HĐTV (Công ty)	15/7/2015	Quyết định về việc phê duyệt báo cáo kết quả ước thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016.
08	28/QĐ-HĐTV (Công ty)	16/12/2015	Quyết định về việc thông qua điều chỉnh báo cáo ước thực hiện SXKD năm 2015 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2016.
09	29/QĐ-HĐTV (Công ty)	25/12/2015	Quyết định về việc điều chỉnh báo cáo kết quả ước thực hiện hoạt động SXKD năm 2015 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2016 của Công ty theo công văn số 5309/UBND-CNN ngày 07/9/2015 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh.
10	30/QĐ-HĐTV (Công ty)	31/12/2015	Quyết định về việc ban hành hệ thống bảng lương, phụ cấp lương và phương án chuyển xếp lương

d) Giám sát quản lý nợ theo quy chế Quản lý nợ.

d) Thẩm định báo cáo giám sát tài chính, báo cáo công khai thông tin tài chính, báo cáo đánh giá hiệu quả và xếp loại doanh nghiệp của Công ty trình chủ sở hữu.

e) Thẩm định quỹ tiền lương thực hiện; tiền lương, tiền thưởng, thù lao Viên chức quản lý năm 2014 của Công ty trình chủ sở hữu.

g) Thực hiện các chỉ đạo khác của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên:

BIỂU SỐ 5

THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	02/BC-KSV	09/02/2015	Báo cáo việc kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập của Công ty tháng 01 năm 2015
2	03/BC-KSV	09/03/2015	Báo cáo việc kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập của Công ty tháng 02 năm 2015
3	04/BC-KSV	23/03/2015	Báo cáo về quỹ tiền lương thực hiện năm 2014 của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè.
3	05/BC-KSV	06/04/2015	Báo cáo về chương trình công tác năm 2015 của Kiểm soát viên Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè
4	06/BC-KSV	09/04/2015	Báo cáo việc kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập của Công ty tháng 03 năm 2015
5	07/BC-KSV	08/05/2015	Báo cáo việc kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập của Công ty tháng 04 năm 2015
6	08/KSV-2015	22/05/2015	Báo cáo của kiểm soát viên về tình hình hoạt động của công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè năm 2014.

7	09/BC-KSV	10/06/2015	Báo cáo việc kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập của Công ty tháng 05 năm 2015
8	10/BC-KSV	09/07/2015	Báo cáo việc kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập của Công ty tháng 06 năm 2015
9	11/BC-KSV	10/08/2015	Báo cáo việc kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập của Công ty tháng 07 năm 2015
10	12/BC-KSV	24/08/2015	Báo cáo về việc kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh của công ty 06 tháng đầu năm 2015
11	13/BC-KSV	09/09/2015	Báo cáo việc kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập của Công ty tháng 08 năm 2015
12	14/BC-KSV	09/10/2015	Báo cáo việc kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập của Công ty tháng 09 năm 2015
11	15/BC-KSV	09/11/2015	Báo cáo việc kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập của Công ty tháng 10 năm 2015
12	16/BC-KSV	09/12/2015	Báo cáo việc kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập của Công ty tháng 11 năm 2015
13	17/BC-KSV	11/01/201	Báo cáo việc kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập của Công ty tháng 12 năm 2015

IV. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách các bên có liên quan của doanh nghiệp.

STT	Bên liên quan	Ghi chú
1	Phòng QLĐT huyện Nhà Bè	
2	Ban QLĐT XDCT huyện Nhà Bè	
3	Ban QLDA huyện Nhà Bè	
4	Ban QLĐT XDCT huyện Nhà Bè	
5	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Nhà Bè	
6	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị TP. Hồ Chí Minh	

7	Công ty Cổ phần Kiến Thịnh		
8	Ngân hàng TMCP An Bình – CN TPHCM		
9	Ngân hàng TMCP Quốc Dân		

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BIỂU SỐ 6

THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

(Chỉ nêu tóm tắt các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

STT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)
1	Phòng QLĐT huyện Nhà Bè	Hợp đồng thông cống nạo vét hố ga các tuyến đường trên địa bàn huyện Nhà Bè.	3.036.000.000
2	Ban QLĐT XDCT huyện Nhà Bè	Hợp đồng thi công hẻm nhánh rẽ Bàu Le xã Hiệp Phước	5.229.059.000
3	Ban QLĐT XDCT huyện Nhà Bè	HĐ thi công xây dựng cầu Ông Rô (liên doanh Công ty Cổ phần xây dựng công trình giao thông Thái Sơn)	3.546.385.695 3.044.015.519
4	Ban QLĐT XDCT huyện Nhà Bè	Hợp đồng thi công hẻm 24 nối dài xã Hiệp Phước	15.342.951.722
5	Ban QLDA huyện Nhà Bè	Hợp đồng thi công trường Mầm non Hòa Mi	7.727.897.365
6	Ban QLĐT XDCT huyện Nhà Bè	Hợp đồng thi công hẻm 363 xã Phú Xuân	5.107.895.749
7	Ban QLĐT XDCT huyện Nhà Bè	Hợp đồng thi công nâng cấp mở rộng hẻm 11 xã Phước Lộc	6.760.654.000
8	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Nhà Bè	Hợp đồng về việc quét dọn và thu gom rác đường phố trên địa bàn huyện Nhà Bè năm 2015	11.316.398.877
9	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị TP. Hồ Chí Minh	Hợp đồng về việc cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Nhà Bè năm 2015.	4.308.699.295
10	Phòng QLĐT huyện Nhà Bè	Hợp đồng về chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh trên địa bàn huyện Nhà Bè năm 2015	1.964.437.728
11	Công ty Cổ phần Kiến Thịnh	Hợp đồng chuyển nhượng nền đất đã có hạ tầng kỹ thuật tại dự án Khu nhà ở 28 ha xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Tp.HCM (22 nền): 2.786,2m ²	18.060.148.400
12	Ngân hàng TMCP An Bình – CN TPHCM	Hợp đồng cấp hạn mức số 4188/15/TD/L35 ngày 17/12/2015 (CT Hẻm 363)	20.000.000.000
13	Ngân hàng TMCP Quốc Dân	Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 384/15/HĐTD/101-74 ngày 8/10/2015 (CT trường Mầm non Hòa Mi PK)	5.000.000.000
14	Ngân hàng TMCP Quốc	Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 244/15/HĐTD/101-74 ngày 27/10/2015	4.500.000.000

	Dân	(CT cầu Ông Rô)	
15	Ngân hàng TMCP Quốc Dân	Hợp đồng tiền gửi kỳ hạn số 027/15/HĐTG/101-74 ngày 31/12/2015	2.000.000.000
16	Ngân hàng TMCP Quốc Dân	Hợp đồng tiền gửi kỳ hạn số 026/15/HĐTG/101-74 ngày 30/12/2015	10.000.000.000
17	Ngân hàng TMCP Quốc Dân	Hợp đồng tiền gửi kỳ hạn số 014/15/HĐTG/101-74 ngày 30/9/2015	4.000.000.000
18	Ngân hàng TMCP Quốc Dân	Hợp đồng tiền gửi kỳ hạn số 05/15/HĐTG/101-74 ngày 21/8/2015	4.000.000.000
19	Ngân hàng TMCP Quốc Dân	Hợp đồng tiền gửi kỳ hạn số 06/15/HĐTG/101-74 ngày 21/8/2015	4.000.000.000

Nơi nhận:

- BT.Đảng ủy, CT.HĐTV
- BGĐ.
- KSV
- Lưu.



GIÁM ĐỐC *Bai*
[Signature]
Trần Phước Thành



Giải thích:

- (2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;
- (3): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay...);
- (4): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD..